

Pháp chế, tự chủ và phối hợp: Từ chăm sóc điều dưỡng tổng quát đến chăm sóc điều dưỡng gia đình

"Législation, autonomie et collaboration : des soins
infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016



Một luật quy định chuẩn năng lực điều dưỡng



- Bảo vệ, hỗ trợ, được định danh rõ và có điều lệ điều dưỡng
- Nâng cao chất lượng và sự an toàn trong chăm sóc sức khỏe

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016

Định nghĩa chuẩn năng lực điều dưỡng

Phân đầu tiên lấy lại những **hoạt động chung của kỹ năng điều dưỡng**.

Người ta hay gọi là « Thực hành kỹ năng điều dưỡng », bao gồm các hoạt động sau đây :

- a) quan sát, xác định và thiết lập tình trạng sức khỏe trên bình diện tâm lý– sinh lý –xã hội;
- b) định nghĩa những vấn đề trong nghề chăm sóc điều dưỡng;
- c) phối hợp thiết lập chẩn đoán y khoa với người bác sĩ và thực hiện những y lệnh điều trị;
- d) thông tin và tư vấn cho bệnh nhân và gia đình họ;
- e) đảm bảo một sự hỗ trợ liên tục, làm tròn các thủ thuật, hoặc trợ giúp họ tự thực hiện nhằm mục đích duy trì, cải thiện và tái lập sức khỏe cho cá nhân hoặc một nhóm dân có bệnh hoặc đang khỏe mạnh;
- f) đảm bảo sự đồng hành với người cận tử và đồng hành trong giai đoạn tang gia;
- g) dẫn thân một cách độc lập với những giải pháp cấp thời nhằm bảo vệ cuộc sống và ứng dụng các giải pháp trong tình huống nguy cấp, thảm họa ;
- h) Phân tích chất lượng chăm sóc nhằm cải thiện chính sự thực hành ngành nghề điều dưỡng.

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016

Định nghĩa chuẩn năng lực điều dưỡng

Phần thứ hai lấy lại những hoạt động kỹ thuật điều dưỡng

Những xử trí kỹ thuật điều dưỡng không yêu cầu phải có chỉ định y khoa

Những xử trí kỹ thuật điều dưỡng yêu cầu phải có chỉ định của bác sĩ

Những kỹ năng y khoa có thể được ủy quyền cho điều dưỡng bởi một bác sĩ

Những kỹ năng mà một số điều dưỡng chuyên khoa có thể thực hiện

"Législation, autonomie et collaboration : des soins
infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016

Chuẩn năng lực điều dưỡng

Được định nghĩa bởi

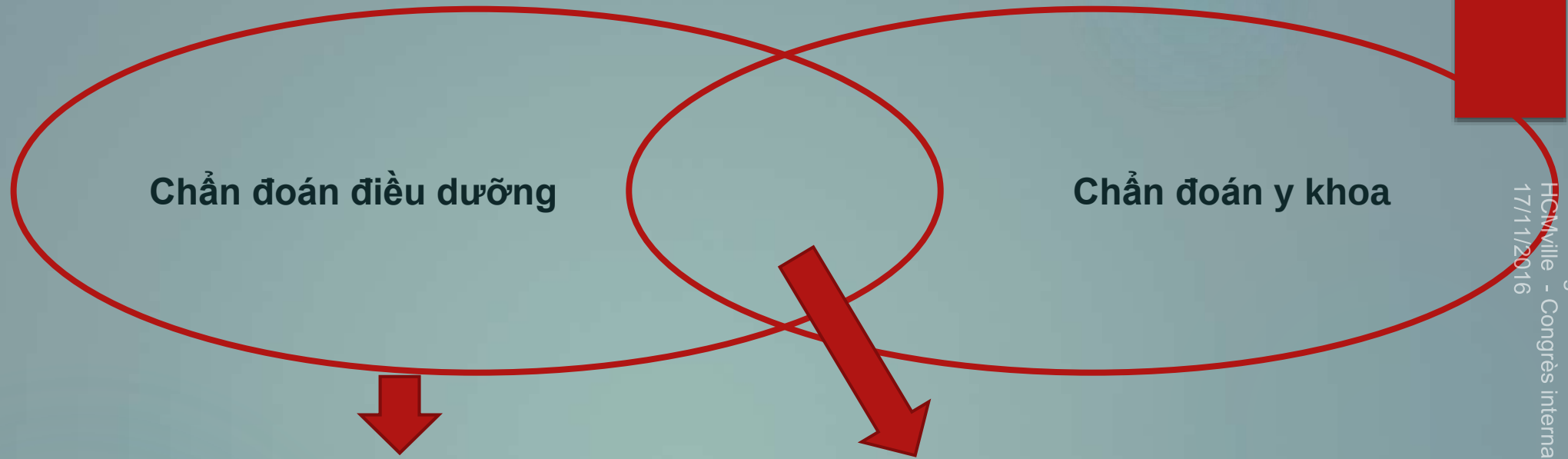
- ▶ Tổng thể những chăm sóc điều dưỡng về mặt sinh lý tâm lý và xã hội
- ▶ Được thực hiện một cách tự chủ hoặc phối hợp với những người khác,
- ▶ Đối với những cá nhân ở đủ mọi lứa tuổi, gia đình, một nhóm người và cộng đồng ,
- ▶ Với tất cả những người bệnh hoặc trong tình trạng sức khỏe tốt, và trong mọi môi trường hành nghề khác nhau.

Những mục tiêu theo đuổi

- ▶ Bảo vệ, cải thiện và hoàn thiện hóa sức khỏe và khả năng nội tại của bệnh nhân, khách hàng,
- ▶ Dự phòng bệnh lý và tổn thương
- ▶ Giảm nhẹ những gì bệnh nhân phải chịu đựng

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016





Chẩn đoán điều dưỡng

Chẩn đoán y khoa

Khía cạnh độc lập

Người điều dưỡng chọn những can thiệp nhằm đạt được mục tiêu điều trị mà họ phụ trách

Soạn kế hoạch can thiệp cá thể hóa

Đó là vai trò tự chủ của điều dưỡng

Khía cạnh có liên quan nhau(phối hợp)

Điều dưỡng sử dụng những can thiệp theo dõi được chỉ định bởi họ hoặc bởi một bác sĩ

Nhằm

- Đưa ra chẩn đoán
- Tiến hành điều trị
- Phòng ngừa sự xuất hiện biến chứng

Người bác sĩ chỉ định những xét nghiệm hoặc điều trị

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille - HCMville - Congrès international de médecine de famille - 17/11/2016"

Các công cụ

- ▶ Tiến trình lâm sàng
- ▶ Chẩn đoán điều dưỡng
- ▶ Hồ sơ điều dưỡng

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016



Tiến trình lâm sàng hay

biện luận lâm sàng
tiến trình chăm sóc điều dưỡng

- ▶ Đó là một tiến trình, một quy trình, một phương pháp cho phép người điều dưỡng phân tích số liệu, xác định các vấn đề và tiến hành các hoạt động có thể để giải quyết vấn đề.
- ▶ Nhằm cung cấp cho bệnh nhân sự chăm sóc liên tục được cá thể hóa.

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016



5 giai đoạn

1.
Thu thập số
liệu

2.
Phân tích và lý
giải các số liệu

3.
Lên kế hoạch
chăm sóc

4.
Thực hiện
chăm sóc

5.
Lượng giá
và điều chỉnh

"Législation, autonomie et collaboration : des soins
infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016

Chẩn đoán điều dưỡng

- ▶ = giai đoạn thứ hai của tiến trình chăm sóc điều dưỡng: phân tích và lý giải các dữ liệu
- ▶ = kết quả của đánh giá lâm sàng
- ▶  chẩn đoán y khoa

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016



CHẨN ĐOÁN Y KHOA

Mô tả quá trình bệnh

Hướng đến bệnh lý

Theo quy luật chung là gần như hằng định trong suốt quá trình bệnh lý

Đưa đến những hoạt động y khoa mà đôi khi được giao quyền cho điều dưỡng

Bổ sung cho chẩn đoán điều dưỡng

Có sự phân loại được chấp nhận toàn cầu

CHẨN ĐOÁN ĐIỀU DƯỠNG

Mô tả phản ứng của một người đối với quá trình bị bệnh

Hướng đến cá thể

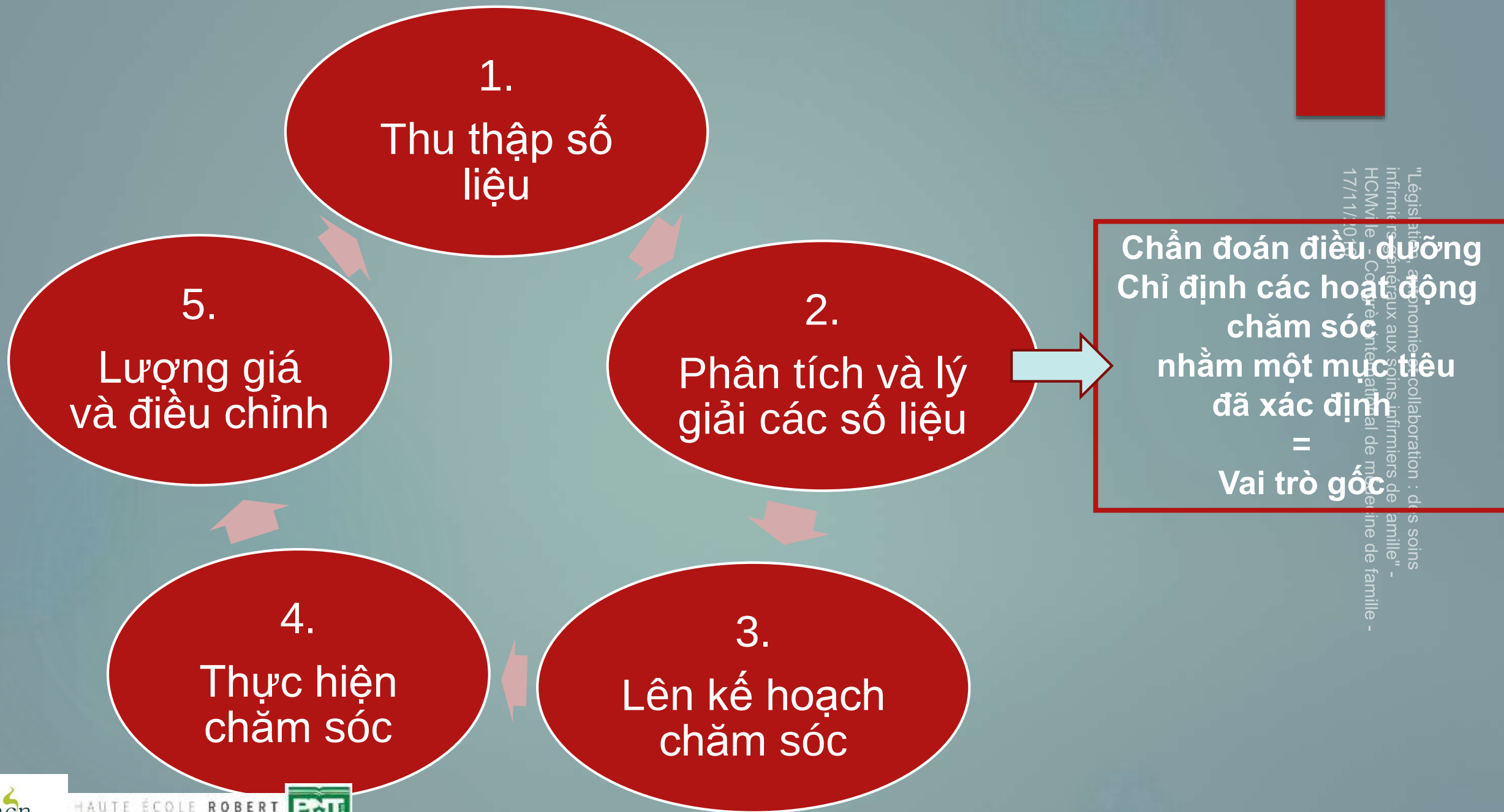
Thay đổi theo đáp ứng của từng người

Đưa đến những hoạt động tự chủ của điều dưỡng

Bổ sung cho chẩn đoán y khoa

Chưa có sự phân loại được chấp nhận toàn cầu (đang được tổ chức YTTG duyệt)

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" - HCNMille - Congrès international de médecine de famille - 17/11/2016



"Législation : autonomie et collaboration : des soins infirmiers en lien avec les soins infirmiers de famille" - HCMI - 17/11/2017

Chẩn đoán điều dưỡng

Chẩn đoán y khoa

Khía cạnh độc lập

Người điều dưỡng chọn những can thiệp nhằm đạt được mục tiêu điều trị mà họ phụ trách

Soạn kế hoạch can thiệp cá thể hóa

Đó là vai trò tự chủ của điều dưỡng

Khía cạnh có liên quan nhau(phối hợp)

Điều dưỡng sử dụng những can thiệp theo dõi được chỉ định bởi họ hoặc bởi một bác sĩ

Nhằm

- Đưa ra chẩn đoán
- Tiến hành điều trị
- Phòng ngừa sự xuất hiện biến chứng

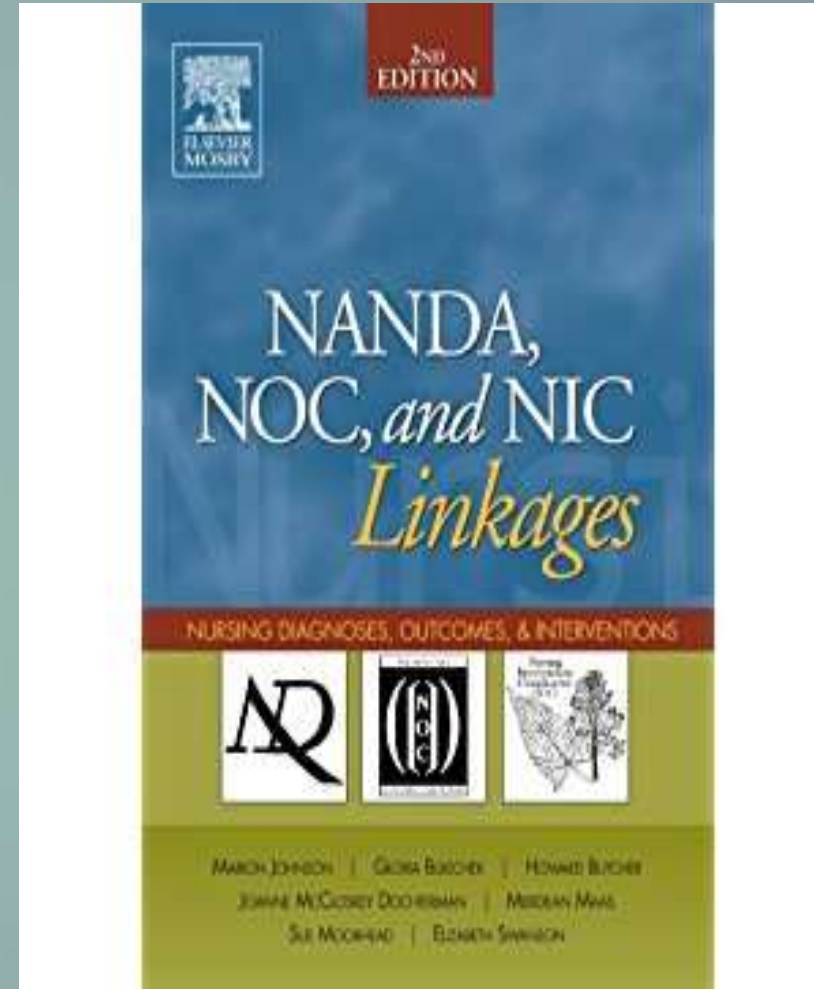
Người bác sĩ chỉ định những xét nghiệm hoặc điều trị

"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille - HCMMille - Congrès international de médecine de famille - 17/11/2016

Phân loại hoặc phân loại định
danh những chẩn đoán điều
dưỡng, những can thiệp điều
dưỡng và kết quả



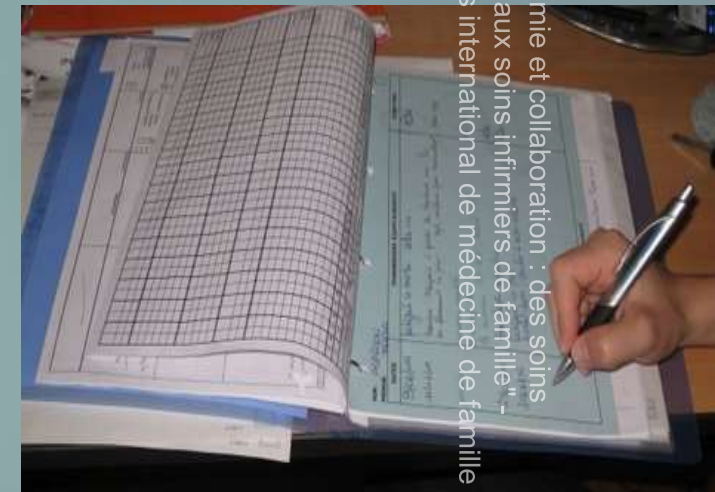
Khung quy chuẩn chung
cho tất cả
các điều dưỡng



"Législation, autonomie et collaboration : des soins
infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016

Hồ sơ điều dưỡng

- Định danh bệnh nhân;
- Bệnh sử điều dưỡng;
- Thông tin y khoa và cận lâm sàng;
- Những điều trị y khoa được chỉ định; đặc biệt là những điều trị thuốc, các xét nghiệm nhằm đưa đến chẩn đoán, những chỉ định kỹ thuật và những thủ thuật được ủy quyền;
- Kế hoạch chăm sóc = những biện luận lâm sàng điều dưỡng, có nghĩa là: những vấn đề chăm sóc điều dưỡng, và/hoặc chẩn đoán điều dưỡng, những mục tiêu, kết quả dự trù và can thiệp điều dưỡng;
- Chương trình chăm sóc
- Những ghi nhận một cách có cấu trúc các quán sát
- Một bản sao của báo cáo ra viện đi



"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" -
HCMville - Congrès international de médecine de famille -
17/11/2016

Hồ sơ điều dưỡng điện tử

Giúp cho quy trình lâm sàng điều dưỡng



Quan trọng

Có một khung pháp lý

Phân biệt các vai trò

Tự cung cấp các công cụ biện luận (quy trình lâm sàng), các quy chuẩn chung (chẩn đoán điều dưỡng), liên lạc thông tin (hồ sơ điều dưỡng)



"Législation, autonomie et collaboration : des soins infirmiers généraux aux soins infirmiers de famille" - HCMMille - Congrès international de médecine de famille - 17/11/2016

- www.infirmieres.be
- loi coordonnée du 10 mai 2015 relative à l'exercice des professions des soins de santé
http://www.ejustice.just.fgov.be/cgi_loi/loi_a.pl
- AR du 28 décembre 2006, Arrêté royal déterminant les conditions générales minimales auxquelles le dossier , visé à l'article 17quater de la loi sur les hôpitaux, coordonnée le 7 août 1987, doit répondre <https://wallex.wallonie.be/index.php?doc=8618&rev=7755-3820>
- Psiuk T. « Du raisonnement clinique à la pratique infirmière » Soins n° 742 et suivants - 2010

Francine VAN DORMAEL- DUCHATEAU

francine.duchateau@outlook.be

